Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):

1381/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

A	C	N	E		C	R	E	A	M																

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (tay, mặt, chân,…)
Creams, emulsions, lotions, gels and oils for skin (hands, face, feet, etc.)

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng da, góp phần ngăn ngừa mụn,làm mờ các vết thâm, nám trên da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): **03/3/2017**

Số công bố (Product Notification No.):

1382/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

B	B		C	U	S	H	I	O	N																

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem tươi dùng trang điểm

☒ Sản phẩm chống nắng

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Kem trang điểm 3 trong 1: kem nền, kem che khuyết điểm, kem chống nắng.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):
1383/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

B	Ộ		S	Ả	N		P	H	Ẩ	M		T	Ẩ	Y		L	Ô	N	G							

1.3. Danh sách các dạng hoặc màu (List of Variants or Shade). Tên (Names)

1. Kem tẩy lông
2. Mỡ trăn thiên nhiên dưỡng da

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem dùng trên da
☒ Sản phẩm tẩy lông

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

1. Tẩy lông.
2. Dưỡng da vùng vừa tẩy lông.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Các sản phẩm phối hợp trong một bộ sản phẩm (Combination products in a single kit)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):
1384/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

C	L	E	A	N	S	I	N	G		B	O	D	Y		B	A	T	H								

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Sản phẩm để tắm hoặc gội (muối, xà phòng, dầu, gel,….)
Bath or shower preparations (salts, foams, oils. gels, etc.)

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Sữa tắm, làm sạch da, duy trì độ ẩm cho da, giúp làn da trông sáng hơn.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):
1385/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

G	E	L		L	À	M		S	Ạ	C	H		T	Ế		B	À	O		D	A		C	H	Ế	T

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Gel tẩy trang dùng trên da

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Làm sạch tế bào da chết, cho làn da trông sáng hơn.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):
1386/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

G	E	L		V	Ệ		S	I	N	H		P	H	Ụ		N	Ữ									

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Sản phẩm dùng để vệ sinh cơ quan sinh dục ngoài
Products for external intimate hygiene

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Vệ sinh vùng kín hàng ngày, giúp làm sạch và góp phần ngăn ngừa viêm nhiễm.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.): 1387/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

K	E	M		C	H	Ố	N	G		N	Ắ	N	G		T	H	Ả	O		D	Ư	Ợ	C			

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem dùng trên da
☒ Sản phẩm chống nắng
☒ Sản phẩm làm trắng da
☒ Sản phẩm chống nhăn da

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Kem dùng để dưỡng trắng da, chống nắng, dưỡng ẩm, giúp ngăn ngừa nhăn da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): **03/3/2017**

Số công bố (Product Notification No.):

1388/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

K	E	M		D	Ư	Ỡ	N	G		D	A															

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem dùng trên da
☒ Sản phẩm làm trắng da

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng ẩm, dưỡng trắng da, góp phần ngăn ngừa lão hóa da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): **03/3/2017**

Số công bố (Product Notification No.):

1389/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

K	E	M		D	Ư	Ỡ	N	G		D	A		L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G				

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem dùng trên da
☒ Sản phẩm làm trắng da
☒ Sản phẩm chống nắng

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng ẩm, dưỡng trắng da, chống nắng, góp phần ngăn ngừa lão hóa da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): **03/3/2017**

Số công bố (Product Notification No.):

1390/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

L	I	N	H		H	U	O	N	G		L	I	P	S	T	I	C	K								

1.3. Danh sách các dạng hoặc màu (List of Variants or Shade). Tên (Names)

1. LH01 - Đỏ tươi
2. LH02 - Cam đất
3. LH03 - Hồng đất
4. LH04 - Đỏ cam
5. LH05 - Hồng đào
6. LH06 - Đỏ tươi
7. LH07 - Đỏ hồng
8. LH08 - Đỏ rubi
9. LH09 - Đỏ cherry
10. LH10 - Đỏ san hô
11. LH11 - Cam tươi
12. LH12 - Cam đào
13. LH13 - Hồng nude
14. LH14 - Hồng tím
15. LH15 - Hồng sen
16. LH16 - Hồng baby
17. LH17 - Đỏ rose
18. LH18 - Đỏ nhung
19. LH19 - Đỏ mận
20. LH20 - Hồng mars
21. LH21 - Hồng violet
22. LH22 - Hồng mận
23. LH23 - Hồng đất
24. LH24 - Hồng candy

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Sản phẩm dùng cho môi
Products intended for application to the lips

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):

1391/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

M	Ặ	T		N	Ạ		N	G	Ủ		T	H	Ả	O		D	Ư	Ợ	C							

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Mặt nạ (chỉ trừ sản phẩm làm bong da nguồn gốc hoá học)
Face masks (with the exception of chemical peeling products)

☒ Sản phẩm làm trắng da
Skin whitening products

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Mặt nạ, dưỡng da, làm trắng da, góp phần ngăn ngừa lão hóa da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.): 1392/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

N	Ư	Ớ	C		H	O	A		H	Ồ	N	G														

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (tay, mặt, chân,…)
Creams, emulsions, lotions, gels and oils for skin (hands, face, feet, etc.)

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Làm sạch da, dưỡng ẩm da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):
1393/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

S	L	I	M	M	I	N	G		S	K	I	N		C	R	E	A	M		F	A	C	E			

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem dùng trên da mặt
Creams for face skin

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng ẩm và làm săn chắc da, góp phần làm giảm nếp nhăn trên da mặt.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): **03/3/2017**

Số công bố (Product Notification No.):

1394/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

S	L	I	M	M	I	N	G		S	K	I	N		C	R	E	A	M								

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (tay, mặt, chân,…)
Creams, emulsions, lotions, gels and oils for skin (hands, face, feet, etc.)

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng ẩm và làm săn chắc da, góp phần làm giảm nếp nhăn trên da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):

1398/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

SỞ Y TẾ

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

W	H	I	T	E	N	I	N	G		B	O	D	Y		C	R	E	A	M							

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (tay, mặt, chân,…)
Creams, emulsions, lotions, gels and oils for skin (hands, face, feet, etc.)

☒ Sản phẩm làm trắng da
Skin whitening products

☒ Sản phẩm chống nắng
Sunbathing products

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng ẩm, dưỡng trắng da, chống nắng, góp phần ngăn ngừa lão hóa da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):
1397/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

T	I	N	H		C	H	Ấ	T		N	Á	M													

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (tay, mặt, chân,…)
Creams, emulsions, lotions, gels and oils for skin (hands, face, feet, etc.)

☒ Sản phẩm làm trắng da
Skin whitening products

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng ẩm, dưỡng trắng da, góp phần ngăn ngừa nám và lão hóa da.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.): 1396/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM
TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM
PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

T	I	N	H		C	H	Á	T		M	Ụ	N													

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Kem, nhũ tương, sữa, gel hoặc dầu dùng trên da (tay, mặt, chân,…)
Creams, emulsions, lotions, gels and oils for skin (hands, face, feet, etc.)

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Dưỡng da, góp phần ngăn ngừa mụn.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)

Phụ lục số 01-MP

PHẦN DÀNH CHO CƠ QUAN QUẢN LÝ(FOR OFFICIAL USE)

Ngày nhận (Date acknowledged): 03/3/2017

Số công bố (Product Notification No.):

1395/17/CBMP-HN

Phiếu công bố có giá trị 05 năm kể từ ngày nhận.

TUQ. GIÁM ĐỐC

CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đức Tuấn

PHIẾU CÔNG BỐ SẢN PHẨM MỸ PHẨM

TEMPLATE FOR NOTIFICATION OF COSMETIC PRODUCT

☒Đánh dấu vào ô thích hợp (Tick where applicable)

THÔNG TIN SẢN PHẨM

PARTICULARS OF PRODUCT

1. Tên nhãn hàng và tên sản phẩm (Name of brand & product):

1.1. Nhãn hàng (Brand)

L	I	N	H		H	Ư	Ơ	N	G		B	E	A	U	T	Y		O	F		N	A	T	U	R	E

1.2. Tên sản phẩm (Product name)

S	Ữ	A		R	Ử	A		M	Ặ	T																

2. Dạng sản phẩm (Product type(s))

☒ Sữa tẩy trang

3. Mục đích sử dụng (Intended use)

Làm sạch da, duy trì độ ẩm, cho làn da trông sáng hơn.

4. Dạng trình bày (Product presentation(s))

☒ Dạng đơn lẻ (Single product)